TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 19-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Chất.

2. Ông Nguyễn Đình Chiến.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: La Văn H (tên gọi khác: L), sinh năm 1997; Nơi sinh: Hà Tiên, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Tổ 10, khu phố 4, phường Đ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Khu phố 3, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định họ tên cha và bà Cao Thị P; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: có 02 tiền án ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 16/2019/HSST, chấp hành xong ngày 18/7/2020; ngày 31/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 05/2021/HSST, chấp hành xong ngày 25/7/2023; Tiền sự: không. Về nhân thân: ngày 10/7/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản theo bản án số

30/2015/HSST, chấp hành xong vào ngày 23/12/2016, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Đỗ Đình T, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Số 104, đường L, khu phố 2, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Đường M, khu phố 3, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- Bà Cao Thị Đ, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ 6, Khu phố 3, phường Đ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Minh N. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 26/4/2024, La Văn H đi xe đạp ngang quán Bò Né Hà Tiên thuộc khu phố 1, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. H thấy ông Đỗ Đình T đang ngủ trong quán, điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đỏ của ông T để trên bàn bên cạnh, H nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát xung quanh không thấy ai, H lấy trộm điện thoại di động của ông T để vào túi quần, rồi nhanh chống rời khỏi hiện trường. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H mang điện thoại trộm được đến tiệm điện thoại di động A tại khu phố 3, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang do ông Nguyễn Tấn P làm chủ, cầm được 1.000.000 đồng. Sau khi có tiền H chuộc điện thoại đã cầm trước đó hết 200.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 390.000 đồng, còn lại 410.000 đồng H cất giữ trên người. Sau khi phát hiện mất điện thoại, ông T xem lại camera phát hiện H đã lấy trộm điện thoại đã đến Công an phường B trình báo. Đến ngày 27/4/2024 lực lượng Công an phường B mời H về làm việc, H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp số tiền 410.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 02/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Hà Tiên, tại thời điểm ngày 26/4/2024: 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T (đã qua sử dụng), giá 1.350.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đỗ Đình T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P yêu cầu La Văn H trả lại số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đã nộp tại

chi cục Thi hành án hình sự số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001523 ngày 11/7/2024.

Vật chứng trong vụ án:

1. 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T (đã qua sử dụng), đã trả lại ông Đỗ Đình T là chủ sở hữu.

2. 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng), của La Văn H. Hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

3. Tiền Việt Nam 410.000 đồng (02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 10.000 đồng) được đựng trong 01 gói niêm phong được đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên, hiện đang gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Hà Tiên.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSHT ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo La Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo La Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo La Văn H mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị ghi nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 175/QĐ-ĐTTH ngày 06/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T (đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu ông Đỗ Đình T. Trả lại cho bị cáo La Văn H 01 điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng), hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên để đảm thi hành án. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 410.000 đồng (02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 10.000 đồng) được đựng trong 01 gói niêm phong được đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên, hiện đang gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Hà Tiên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đỗ Đình T đã nhận lại tài sản mất trộm nên không yêu cầu bồi thường thêm. Bị cáo đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P số tiền 1.000.000 đồng và đã nộp xong tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Buộc bị cáo La Văn H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 26/4/2024 tại khu phố 1, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, bị cáo La Văn H đã lợi dụng lúc người bị hại đang ngủ đã lấy trộm điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T, trị giá 1.350.000 đồng. Quá trình xác minh xác định La Văn H có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên xử phạt 12 tháng tù theo bản án số 16/2019/HSST ngày 06/8/2019, chấp hành xong ngày 18/7/2020; bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xử phạt 02 năm 06 tháng tù theo bản án số 05/2021/HSST ngày 31/3/2021, chấp hành xong ngày 25/7/2023, chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo La Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

b) Đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;...".

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo đã không tuân thủ pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 30/2015/HSST ngày 10/7/2015, chấp hành xong vào ngày 23/12/2016, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo lấy trộm đã thu hồi được và trả lại cho bị hại, bị cáo đã nộp khắc phục, bồi thường xong nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại ông Đỗ Đình T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đã nộp xong.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 175/QĐ-ĐTTH ngày 06/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T (đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu ông Đỗ Đình T.

Trả lại cho bị cáo La Văn H điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng), hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên để đảm thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 410.000 đồng (02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 04 tờ

mệnh giá 10.000 đồng) được đựng trong 01 gói niêm phong được đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên, hiện đang gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Hà Tiên.

[8] Đối với ông Nguyễn Tấn P nhận cầm điện thoại của La Văn H nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

Đối với bà Cao Thị Đ cho La Văn H mượn xe đạp nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xử lý.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo La Văn H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo La Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo La Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2024.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại ông Đỗ Đình T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ghi nhận ý kiến bị cáo đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), bị cáo đã nộp xong số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0001523 ngày 11/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

3. Vật chứng vụ án: Ghi nhận quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 175/QĐ-ĐTTH ngày 06/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu Redmi 9T (đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu ông Đỗ Đình T.

Trả lại cho bị cáo La Văn H 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng), hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 410.000 đồng (bốn trăm mười nghìn đồng), gồm 02 (hai) tờ mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 03 (ba) tờ mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), 01 (một) tờ mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), 04 (bốn) tờ mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) được đựng trong 01 gói niêm phong được đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Tiên, hiện đang gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố Hà Tiên.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo La Văn H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Phương